

TÀI LIỆU TOÁN NÂNG CAO LỚP 9
GÓC Ở TÂM - SỐ ĐO CUNG - MỐI LIÊN HỆ GIỮA DÂY VÀ CUNG
Liên hệ đăng kí học: 0832.64.64.64

Họ và tên:.....Ngày học:.....

Câu 1. Cho tam giác ABC có $\hat{A} = 60^0$. Đường tròn (O) nội tiếp tam giác ABC tiếp xúc với hai cạnh AB và AC lần lượt tại D và E. Tính số đo cung nhỏ DE.

Câu 2. Cho đường tròn (O;R) và dây $AB = R$. Tính số đo cung nhỏ AB và cung lớn AB.

Câu 3. Cho đường tròn (O;R) và dây $AB = \sqrt{2}R$. Tính số đo cung nhỏ AB và cung lớn AB.

Câu 4. Hai tiếp tuyến tại A, B của đường tròn (O, R) cắt nhau tại M. Biết $OM = 2R$. Tính số đo góc ở tâm AOB?

Câu 5. Cho đường tròn (O;R), đường kính AB. Gọi C là điểm chính giữa của cung AB. Vẽ dây CD có độ dài bằng R. Tính góc \widehat{DOB} .

Câu 6. Cho đường tròn (O) đường kính AB, vẽ góc ở tâm $\widehat{AOC} = 50^0$. Vẽ dây CD vuông góc với AB và dây DE song song với AB.

a) Tính số đo cung nhỏ \widehat{DE}

b) Tính số đo cung \widehat{CBE} . Từ đó suy ra ba điểm C, O, E thẳng hàng.

Câu 10. Chứng minh hai cung bị chắn bởi hai dây song song thì bằng nhau.

TÀI LIỆU TOÁN NÂNG CAO LỚP 9
PHƯƠNG TRÌNH – HỆ PHƯƠNG TRÌNH BẬC NHẤT HAI ẨN
Liên hệ đăng kí học: 0832.64.64.64

Họ và tên:.....Ngày học:.....

Câu 2. Giải các hệ phương trình sau bằng phương pháp thế

$$\text{b) } \begin{cases} 2x + 3y = 5 \\ \frac{2x}{3} + 2y = 2 \end{cases}$$

Câu 3. Giải hệ phương trình sau bằng phương pháp thế: $\begin{cases} x + \sqrt{5}y = 0 \\ x\sqrt{5} + 3y = 1 - \sqrt{5} \end{cases}$

Câu 5. Giải các hệ phương trình sau:

$$\text{a) } \begin{cases} \frac{1}{x} - \frac{1}{y} = 1 \\ \frac{3}{x} + \frac{1}{y} = 5 \end{cases} \quad (\text{Gợi ý: đặt } \begin{cases} \frac{1}{x} = a \\ \frac{1}{y} = b \end{cases}.)$$

Câu 7. Giải hệ phương trình $\begin{cases} 3x - |y| = 1 \\ 5x + 3y = 11. \end{cases}$

Câu 8. Giải các hệ phương trình $\begin{cases} |x - 1| + |y - 2| = 1 \\ |x - 1| + 3y = 3. \end{cases}$

Câu 9. Giải hệ phương trình $\begin{cases} |x - y| + |-2x + 3y| = 2 \\ |x - y| - |-2x + 3y| = 0. \end{cases}$